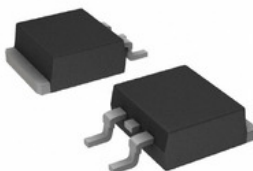




DATASHEET

V40PW10CHM3/I			
Giới thiệu	DIODE SCHOTTKY 100V 20A SLIMDPAK		
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Màng		
Nhà sản xuất	Vishay Semiconductor Diodes Division		
Website	demo.semitech.vn		
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		
Thông tin sản phẩm			
V40PW10CHM3/I là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử V40PW10CHM3/I, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng V40PW10CHM3/I Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.			
Mã SP	V40PW10CHM3/I	Thông tin sản phẩm	DIODE SCHOTTKY 100V 20A SLIMDPAK
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Màng	Nhà sản xuất	Vishay Semiconductor Diodes Division
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	Voltage - Chuyển tiếp (VF) (Max) @ Nếu	890mV @ 20A
Voltage - DC Xếp (VR) (Max)	100V	Gói thiết bị nhà cung cấp	SlimDPAK
Tốc độ	Fast Recovery = 200mA (Io)	Loại	Automotive, AEC-Q101, eSMP®, TMBS®
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	TO-252-3, DPak (2 Leads + Tab), SC-63
Vài cái tên khác	V40PW10CHM3/I-ND V40PW10CHM3/IGITR	Nhiệt độ hoạt động - Junction	-40°C ~ 150°C
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	24 Weeks	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant
Loại diode	Schottky	Cấu hình diode	1 Pair Common Cathode



miêu tả cụ thể	Diode Array 1 Pair Common Cathode Schottky 100V 20A Surface Mount TO-252-3, DPak (2 Leads + Tab), SC-63	Hiện tại - Xếp Rò rỉ @ VR	500µA @ 100V
Hiện tại - Trung bình sửa chữa (Io) (mỗi Diode)	20A	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		



Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)